

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 75/2014, quyền số 01/2014 ngày 19/12/2014 của Ủy ban nhân dân phường P, quận BTL, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 331/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2020 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Lã Anh T, sinh năm 1980 và Chị Nguyễn Tuyết L, sinh năm 1984.

Cùng nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Tập thể xí nghiệp xây lắp số 4, phường P, quận BTL, thành phố Hà Nội.

Cùng nơi cư trú: Số nhà 43, ngõ 199 đường C, phường P, quận BTL, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Lã Anh T và chị Nguyễn Tuyết L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Lã Ngọc A, sinh ngày 23 tháng 11 năm 2015. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao con cho chị Nguyễn Tuyết L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lã Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/01 tháng, kể từ tháng 9/2020.

[3] Về tài sản chung, nhà đất: Anh chị xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh chị xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Lã Anh T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Chị Nguyễn Tuyết L đồng ý.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lã Anh T và chị Nguyễn Tuyết L.

- Về con chung: Anh Lã Anh T và chị Nguyễn Tuyết L có 01 con chung là cháu Lã Ngọc A, sinh ngày 23 tháng 11 năm 2015. Anh chị thoả thuận giao cháu Lã Ngọc A cho chị Nguyễn Tuyết L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Anh Lã Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/01 tháng (*Hai triệu đồng/một tháng*), kể từ tháng 9/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc, giáo dục con chung của các đương sự.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lã Anh T và chị Nguyễn Tuyết L phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Xác định anh T đã nộp đủ tiền lệ phí theo biên lai số AB/2015/0003783 ngày 07/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKS nhân dân quận Bắc Từ Liêm;
- THA DS quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường P, Q. B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thế Vinh

